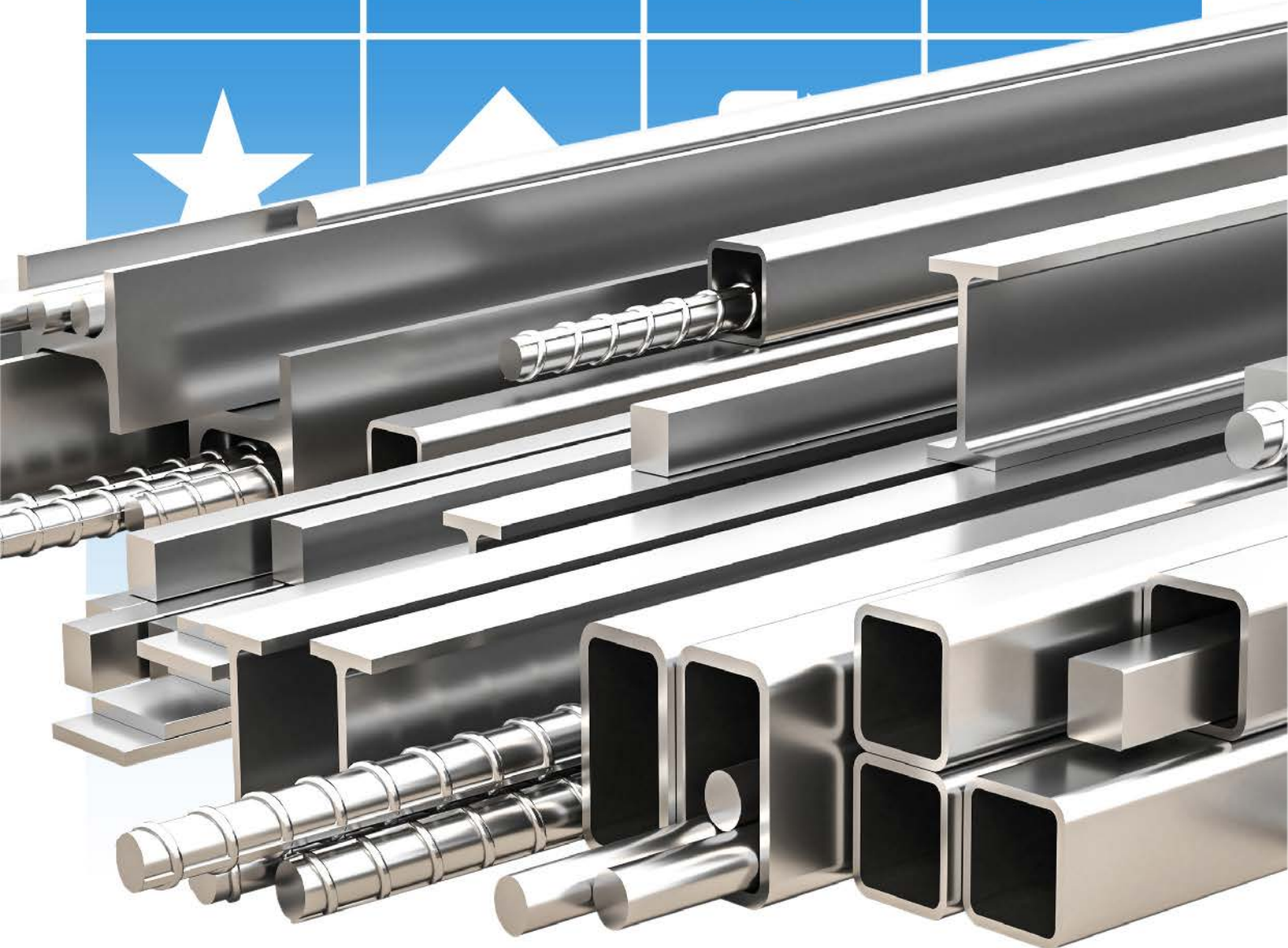


Báo cáo Thị trường Thép

Tháng 8 2025

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường thép trong nước và thế giới.



Mục lục

Tóm tắt	03
Phần I: Thị trường thép thế giới	04
1. Sản xuất	04
2. Thương mại	05
3. Giá thép	06
4. Dự báo	08
Phần II: Thị trường thép Trung Quốc	10
1. Sản lượng	10
2. Xuất nhập khẩu, tồn kho	11
3. Diễn biến giá	12
Phần III: Thị trường thép Việt Nam	13
1. Nguồn cung	13
2. Diễn biến giá	18
3. Dự báo	19
Phần IV: Hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành	21
Phụ lục	24

Viết tắt, giải nghĩa

CISA: Hiệp hội Thép Trung Quốc

Eurofer: Hiệp hội thép châu Âu

HRC: Thép cuộn cán nóng

SHFE: Sở giao dịch Hàng hóa
Thượng Hải

VCCI: Liên đoàn Thương mại và Công
nghiệp Việt Nam

VSA: Hiệp hội Thép Việt Nam

Worldsteel: Hiệp hội Thép Thế giới

Để thuận tiện hơn trong việc xem và tra cứu báo cáo này, xin mời quý vị tải bản PDF về và mở trên các phần mềm chuyên dụng như Adobe PDF Reader hoặc Foxit Reader.

Tóm tắt

- Trong tháng 8, tình hình phòng vệ thương mại tiếp tục căng thẳng khi nhiều nước điều tra/áp thuế chống bán phá giá đặc biệt là tại EU. Sản lượng thép thô toàn cầu của 70 quốc gia báo cáo về Hiệp hội Thép Thế giới (worldsteel) đạt 145,3 triệu tấn trong tháng 8/2025, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2024. Thị trường thép cuộn cán nóng toàn cầu trong tháng 8/2025 có diễn biến phân hóa.
- Giá tại châu Âu tăng nhờ kỳ vọng về thay đổi chính sách, trong khi tại Mỹ lại giảm do nhu cầu yếu và nguồn cung dư thừa. Thị trường Trung Quốc nhìn chung ổn định, chỉ giảm nhẹ trong bối cảnh tồn kho cao và xuất khẩu trầm lắng.
- Xuất khẩu thép của Trung Quốc được dự báo sẽ đạt mức cao kỷ lục trong năm nay, đi ngược lại những dự đoán trước đó rằng các rào cản thương mại chưa từng có sẽ khiến lượng hàng xuất khẩu sụt giảm. Theo Hải quan Trung Quốc, xuất khẩu thép thành phẩm trong 8 tháng đầu năm đạt 77,49 triệu tấn, tăng 10% so với cùng kỳ năm ngoái. Riêng tháng 8 xuất khẩu thép thành phẩm đạt 9,51 triệu tấn, giảm 3,3% so với tháng 7 nhưng tăng nhẹ 0,1% so với cùng kỳ. Theo số liệu của Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong tháng 8, sản lượng thép thành phẩm đạt hơn 2,69 triệu tấn, tăng 7% so với cùng kỳ năm trước. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ thép cán nóng (HRC) và thép cán nguội (CRC), trong khi tôn mạ tiếp tục suy giảm.
- Theo số liệu của Cục Hải quan, lượng nhập khẩu thép trong tháng 8 đạt 1,34 triệu tấn, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng 17% so với tháng 7.
- Theo số liệu của Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), tiêu thụ thép thành phẩm trong tháng 8 ghi nhận giảm so với cùng kỳ năm trước, song lũy kế 8 tháng đầu năm vẫn duy trì tăng trưởng tích cực. Tổng lượng bán hàng trong tháng đạt hơn 2,37 triệu tấn, giảm 6% so với tháng 8/2024. Trong đó, thép xây dựng tiêu thụ đạt 937.823 tấn, giảm 5%, phản ánh nhu cầu trong nước có phần chững lại trong tháng ngẫu.
- Xuất khẩu thép thành phẩm trong tháng 8 sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái, phản ánh rõ nét những khó khăn từ nhu cầu quốc tế suy yếu và áp lực cạnh tranh gia tăng. Tổng lượng xuất khẩu chỉ đạt 344.258 tấn, giảm tới 56%, ba nhóm sản phẩm chịu ảnh hưởng nặng nề nhất là thép xây dựng, thép cán nóng và tôn mạ. Giá nguyên vật liệu như than và quặng năm nay được dự báo suy giảm trong bối cảnh nguồn cung dồi dào sẽ hỗ trợ biên lợi nhuận gộp các doanh nghiệp sản xuất thép.
- Đối với các doanh nghiệp tôn mạ, đà tăng của HRC sẽ giúp cải thiện biên lợi nhuận gộp do tích trữ hàng tồn kho giá rẻ. Theo đó, Chứng khoán MB dự báo lợi nhuận toàn ngành thép trong giai đoạn 2025 - 2026 có thể tăng trưởng 47% và 32% so với cùng kỳ. Đà tăng của HRC sẽ giúp cải thiện biên lợi nhuận gộp của nhóm tôn mạ do tích trữ hàng tồn kho giá rẻ.

Phần I: THỊ TRƯỜNG THÉP THẾ GIỚI

Tình hình phòng vệ thương mại trong tháng 8 tiếp tục căng thẳng khi nhiều nước điều tra, áp thuế chống bán phá giá đặc biệt là tại EU. Sản lượng thép thô toàn cầu của 70 quốc gia báo cáo về Hiệp hội Thép Thế giới (worldsteel) đạt 145,3 triệu tấn trong tháng 8/2025, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2024.

Thị trường thép cuộn cán nóng toàn cầu trong tháng 8/2025 có diễn biến phân hóa. Giá tại châu Âu tăng nhờ kỳ vọng về thay đổi chính

sách, trong khi tại Mỹ lại giảm do nhu cầu yếu và nguồn cung dư thừa. Thị trường Trung Quốc nhìn chung ổn định, chỉ giảm nhẹ trong bối cảnh tồn kho cao và xuất khẩu trầm lắng.

1 Sản xuất

Sản lượng thép thô toàn cầu của 70 quốc gia báo cáo về Hiệp hội Thép Thế giới (worldsteel) đạt 145,3 triệu tấn (Mt) trong tháng 8/2025, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2024 (**Bảng 1, 2**).

Bảng 1: Sản lượng thép thô theo khu vực

Nguồn: Worldsteel.

STT	Khu vực	Sản lượng tháng 8/2025 (tấn)	Thay đổi so với cùng kỳ năm trước	Sản lượng 8 tháng/2025 (tấn)	Thay đổi so với cùng kỳ năm trước
1	Châu Phi	1,8	▼ 3,8%	15,2	▲ 3,0%
2	Châu Á & châu Đại Dương	107,7	▲ 0,4%	912,4	▼ 1,5%
3	EU (27)	8,8	▼ 2,8%	84,5	▼ 3,7%
4	Châu Âu khác	3,7	▲ 2,1%	28,1	▼ 4,9%
5	Trung Đông	3,8	▲ 21,5%	36,1	▲ 1,1%
6	Bắc Mỹ	9,1	▲ 1,6%	71,8	▲ 0,6%
7	Nga & CIS + Ukraine	6,7	▼ 4,9%	55,1	▼ 5,1%
8	Nam Mỹ	3,6	▼ 5,0%	27,5	▼ 2,0%
Tổng	70 quốc gia	145,3	▲ 0,3%	1.230,6	▼ 1,7%

Bảng 2: Top 10 quốc gia sản xuất thép lớn nhất

Nguồn: Worldsteel.

STT	Quốc gia	Sản lượng tháng 8/2024 (tấn)	Thay đổi so với cùng kỳ năm trước	Sản lượng 8 tháng/2024 (tấn)	Thay đổi so với cùng kỳ năm trước
1	Trung Quốc	77,4	▼ 0,7%	671,8	▼ 2,8%
2	Ấn Độ	14,1	▲ 13,2%	108,9	▲ 10,2%
3	Mỹ	7,2	▲ 3,2%	54,6	▲ 1,6%
4	Nhật Bản	6,6	▼ 3,4%	54,1	▼ 4,5%
5	Nga	5,5 (ước tính)	▼ 4,6%	46,1	▼ 4,8%
6	Hàn Quốc	5,2	▼ 6,1%	41,1	▼ 3,5%
7	Thổ Nhĩ Kỳ	3,4	▲ 7,9%	24,9	▲ 0,2%
8	Đức	2,6	▼ 10,5%	22,4	▼ 11,9%
9	Brazil	2,9	▼ 4,6%	22,2	▼ 1,5%
10	Iran	1,6	▲ 17,9%	19,8	▼ 3,6%

2 Thương mại

EU điều tra chống bán phá giá thép dẹt cán nguội của Việt Nam và 4 quốc gia khác

Ủy ban châu Âu (EC) đã công bố mở cuộc điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép dẹt cán nguội nhập khẩu từ Ấn Độ, Nhật Bản, Đài Loan, Thổ Nhĩ Kỳ và Việt Nam, GMK Center trích thông báo từ EC.

Sản phẩm bị điều tra là các sản phẩm thép dẹt từ sắt hoặc thép không hợp kim, hoặc từ thép hợp kim khác nhưng không bao gồm thép không gỉ, có mọi bề rộng, cán nguội (giảm nguội), không được phủ, mạ hoặc tráng và không qua gia công thêm ngoài cán nguội (giảm nguội), nhưng không bao gồm:

- Các sản phẩm thép dẹt từ sắt hoặc thép không hợp kim, mọi bề rộng, cán nguội (giảm nguội), không được phủ, mạ hoặc tráng, không qua gia công thêm ngoài cán nguội, dù có ở dạng cuộn hay không, mọi độ dày, loại thép điện;
- Các sản phẩm thép dẹt từ sắt hoặc thép không hợp kim, mọi bề rộng, cán nguội (giảm nguội), không được phủ, mạ hoặc tráng, ở dạng cuộn, có độ dày dưới 0,35 mm, đã ủ (được gọi là “black plates”);
- Các sản phẩm thép dẹt từ thép hợp kim khác, mọi bề rộng, thuộc loại thép điện silic; và
- Các sản phẩm thép dẹt từ thép hợp kim, không qua gia công thêm ngoài cán nguội (giảm nguội), thuộc loại thép tốc độ cao.

Cuộc điều tra được khởi xướng sau khi Hiệp hội Thép châu Âu (EUROFER) nộp đơn khiếu nại vào tháng 8 năm nay. Đơn khiếu nại cáo buộc rằng các sản phẩm nói trên có xuất xứ từ năm quốc gia kể trên đang bị bán phá giá, gây

tổn hại cho ngành thép của khối EU. Ngoài ra, bên khiếu nại cũng cho rằng các quốc gia liên quan đang có tình trạng “thị trường đặc biệt”.

Cuộc điều tra về bán phá giá và thiệt hại sẽ bao gồm giai đoạn từ ngày 1/7/2024 đến ngày 30/6/2025 (“thời kỳ điều tra”). Việc xem xét các xu hướng có liên quan để đánh giá thiệt hại sẽ bao gồm giai đoạn từ ngày 1/1/2022 đến hết thời kỳ điều tra (“thời kỳ xem xét”). Các biện pháp tạm thời có thể được công bố trong vòng 7 tháng.

Các sản phẩm thuộc diện bị điều tra chống bán phá giá nằm trong các mã CN sau: ex 7209 15 00, 7209 16 90, 7209 17 90, 7209 18 91, ex 7209 18 99, ex 7209 25 00, 7209 26 90, 7209 27 90, 7209 28 90, 7211 23 30, ex 7211 23 80, ex 7211 29 00, 7225 50 80 và 7226 92 00.

Theo GMK Center, trước đó, hồi đầu tháng 9, các nguồn tin thị trường cho biết EC đang chuẩn bị tiến hành một cuộc điều tra chống bán phá giá mới đối với thép cuộn cán nguội (CRC) nhập khẩu từ Ấn Độ, Nhật Bản và Đài Loan.

Đồng thời, cũng được biết EUROFER đã nộp đơn kiến nghị về thép CRC nhập từ Thổ Nhĩ Kỳ, trong đó bao gồm một số nhà sản xuất của nước này. Hiện EU đã áp thuế chống bán phá giá đối với thép cuộn cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc và Nga.

Ngành thép châu Âu kêu gọi áp thuế hàng nhập khẩu theo kiểu Mỹ

Các nhà sản xuất thép châu Âu đang hối thúc Brussels áp thuế đối với tất cả các mặt hàng thép nhập khẩu, tương tự như Mỹ đã làm. Đồng thời họ cảnh báo rằng ngành thép có nguy cơ sụp đổ trước sức ép từ thép giá rẻ Trung Quốc và mức thuế cao của Tổng thống Donald Trump.

Ngành thép EU vốn đã chật vật cạnh tranh với thép giá rẻ từ Trung Quốc và chi phí năng lượng cao ngay cả trước khi Tổng thống Mỹ áp mức thuế 50% lên xuất khẩu thép của họ sang Mỹ hồi đầu năm nay. Các mức thuế mà ông Trump áp lên các nước khác, đặc biệt là Trung Quốc, đã làm dấy lên lo ngại rằng EU sẽ bị tràn ngập bởi thép giá rẻ bị chuyển hướng khỏi thị trường Mỹ.

Chủ tịch Hội đồng giám sát mangan thép của Thyssenkrupp cho rằng cần được bảo vệ, nếu không ngành thép sẽ không thể tồn tại. Tuy nhiên, Chủ tịch Hội đồng giám sát mangan thép của Thyssenkrupp, từ chối đưa ra mức thuế phù hợp cho thép nhập khẩu vào khối, nhưng cảnh báo rằng lượng nhập khẩu vẫn tiếp tục gia tăng ngay cả khi nhu cầu trong nước vẫn duy trì ở mức thấp.

Trước đó, Pháp và 10 quốc gia thành viên EU khác đã đề xuất áp dụng mức thuế 50% đối với lượng thép vượt quá một hạn ngạch nhất định nhằm cắt giảm một nửa lượng nhập khẩu.

Ngành thép châu Âu nằm trong số những ngành công nghiệp nặng trọng yếu được Chủ tịch Ủy ban châu Âu Ursula von der Leyen tập trung hỗ trợ khi bà tìm cách đảo ngược đà suy thoái kinh tế rộng hơn của khối.

Theo Eurofer, hiệp hội ngành thép châu Âu, các nhà sản xuất thép EU buộc phải cắt giảm 18.000 việc làm trong năm 2024, nâng tổng số lao động mất việc lên 90.000 người kể từ năm 2008.

Ủy ban châu Âu đã cam kết sẽ đưa ra một biện pháp phòng vệ mới cho ngành thép trong tháng này, nhưng chưa công bố chi tiết. Khối từng áp mức thuế 25% đối với thép nhập khẩu năm 2019, trong nhiệm kỳ đầu tiên của ông Trump, song cơ chế này kể từ đó đã được nói lỏng dần.

Năm 2024, EU nhập khẩu 28 triệu tấn thép, chiếm một phần tư tổng doanh số và gấp đôi so với giai đoạn 2012/2013, khi Trung Quốc trở thành nhà xuất khẩu lớn, theo Eurofer. Ngành này dự báo sẽ mất phần lớn 3,8 triệu tấn thép xuất khẩu sang Mỹ mỗi năm do các mức thuế của ông Trump.

Pháp cùng 10 quốc gia thành viên khác, bao gồm Italy và Tây Ban Nha, cũng muốn áp dụng quy định “nấu chảy và đúc tại chỗ” theo kiểu Mỹ, nhằm ngăn chặn thép Trung Quốc được tái xuất qua nước thứ ba để né thuế.

Ủy ban châu Âu từng hy vọng sẽ hạ thuế của Mỹ đối với thép và nhôm trong khuôn khổ thỏa thuận thương mại song phương được thông qua cuối tháng 7, nhưng các mức thuế này vẫn duy trì. Hai bên cam kết tiếp tục đàm phán về cách giải quyết tình trạng dư thừa sản xuất toàn cầu.

3 Giá thép

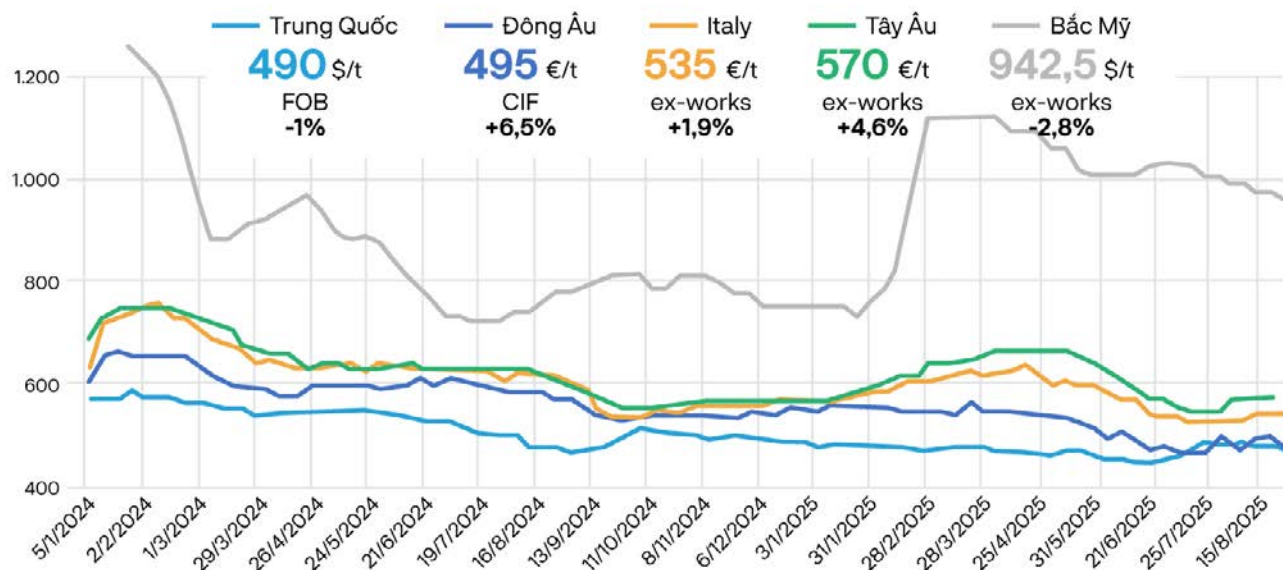
Thị trường thép cuộn cán nóng toàn cầu trong tháng 8/2025 có diễn biến phân hóa. Giá tại châu Âu tăng nhờ kỳ vọng về thay đổi chính sách, trong khi tại Mỹ lại giảm do nhu cầu yếu và nguồn cung dư thừa. Thị trường Trung Quốc nhìn chung ổn định, chỉ giảm nhẹ trong bối cảnh tồn kho cao và xuất khẩu trầm lắng (Biểu đồ 1).



Châu Âu: Trong tháng 8/2025, thị trường thép cuộn cán nóng châu Âu ghi nhận mức tăng giá vừa phải trong bối cảnh nhu cầu yếu và hoạt động nhập khẩu cao. Giá thép cán tăng từ 2–7% tùy khu vực: tại Tây Âu, giá chào bán đạt 570 euro/tấn xuất xưởng (+4,6% so với tháng 7), tại Ý đạt 535 euro/tấn xuất xưởng (+1,9%), trong khi nhập khẩu vào Nam Âu tăng mạnh nhất, lên 495 euro/tấn CIF (+6,5%).

Biểu đồ 1: Diễn biến giá thép HRC trong 8 tháng đầu năm nay ở một số khu vực

Nguồn: GMK Center.



Yếu tố chính thúc đẩy giá không đến từ nhu cầu thực tế mà từ kỳ vọng về các biện pháp hạn chế thương mại mới của EU. ArcelorMittal đã tăng giá hai lần trong tháng 8, đưa giá cơ sở lên 610 euro/tấn giao hàng. Các nhà sản xuất châu Âu tìm cách củng cố đà tăng này, dựa vào triển vọng cơ chế CBAM từ năm 2026 và các biện pháp bảo hộ mới từ Ủy ban châu Âu nhằm giảm tỷ trọng nhập khẩu.

Tuy nhiên, thực tế thị trường vẫn gây tranh cãi. Phần lớn khách hàng lớn đã ký hợp đồng mua khối lượng lớn từ châu Á và Thổ Nhĩ Kỳ trong tháng 6–7 với giá 450–515 euro/tấn CFR, khiến thị trường khá trầm lắng trong tháng 8. Nhu cầu ở các ngành cuối chuỗi như ô tô và xây dựng vẫn yếu, trong khi hoạt động kinh doanh thường giảm sút vào mùa hè. Các trung tâm dịch vụ nhận định giá chủ yếu được giữ vững nhờ kỳ vọng chính sách hơn là phục hồi thực sự của tiêu thụ.

Đầu tháng 9, giá nhập khẩu đã cho thấy xu hướng giảm về 477 euro/tấn CIF, trong khi các nhà sản xuất nội địa muốn đưa giá giao dịch lên 600 euro/tấn. Trong ngắn hạn, giá tại EU được dự báo tăng chậm và không đồng đều:

biện pháp bảo hộ và CBAM sẽ hạn chế áp lực nhập khẩu, song lượng tồn kho lớn nhập về trong mùa hè sẽ kìm hãm sự phục hồi nhanh. Sự trở lại của nhu cầu mua được kỳ vọng vào khoảng tháng 10–11, khi thị trường bắt đầu hình thành đơn hàng cho năm 2026.



Mỹ: Thị trường thép cuộn cán nóng

Mỹ tiếp tục xu hướng giảm trong tháng trước. Giá trung bình giảm 2,8% xuống 931,45 USD/tấn. Các nhà sản xuất lớn như Nucor và California Steel Industries đã nhiều lần điều chỉnh giảm giá cơ sở, hạ 10 USD vào giữa tháng, phản ánh nhu cầu yếu và tâm lý ngại ký hợp đồng khối lượng lớn với giá cao.

Nguyên nhân chính đến từ hoạt động kinh doanh trầm lắng trong mùa hè, nguồn cung dư thừa và thời gian giao hàng ngắn, trung bình chỉ 3–5 tuần. Các nhà phân phối cho biết phần lớn giao dịch thực tế diễn ra ở mức giá thấp, trong khi giá niêm yết của nhà sản xuất chỉ mang tính tham khảo. Nhu cầu ở các ngành then chốt vẫn yếu, dù một số doanh nghiệp kỳ vọng thị trường khởi sắc sau kỳ nghỉ hè và thời gian dừng máy bảo dưỡng theo mùa.

Dù thị trường nhìn chung trì trệ, vẫn có một số kỳ vọng cho tháng 9 nhờ hoạt động mua hàng thường tăng vào cuối mùa hè và mong muốn của các nhà máy nâng giá cơ sở trước khi đàm phán hợp đồng cuối năm. Tuy vậy, đầu mùa thu, thị trường vẫn chịu sức ép từ nhu cầu thấp và cạnh tranh gay gắt giữa các nhà sản xuất. Trong ngắn hạn, giá nhiều khả năng duy trì quanh 930 USD/tấn, và đà tăng sẽ phụ thuộc vào mức độ sôi động của các đơn mua trong tháng 9–10.



Trung Quốc: Giá thép cuộn cán nóng tại Trung Quốc giảm nhẹ 1% xuống 490 USD/tấn FOB. Nhìn chung, thị trường ổn định: giá biến động trong biên độ nhỏ và quay về mức đầu tháng vào cuối tháng 8. Đầu tháng, giá được hỗ trợ bởi tin đồn cắt giảm sản lượng than, nhưng tác động không kéo dài. Đến giữa tháng, các yếu tố cơ bản – tồn kho tăng, tiêu thụ trong nước thấp và tâm lý thận trọng – đã gây sức ép lên thị trường.

Thị trường nội địa được hỗ trợ phần nào bởi diễn biến hợp đồng tương lai và mức tăng của thép tấm dày. Trong khi đó, xuất khẩu vẫn yếu: phần lớn hợp đồng có khối lượng nhỏ, người mua thường trì hoãn giao dịch vì biến động và kỳ vọng điều kiện tốt hơn.

Trong ngắn hạn, nhu cầu nội địa và hoạt động tích trữ theo mùa sẽ tạo lực đỡ nhất định. Tuy nhiên, xuất khẩu yếu và tồn kho cao sẽ hạn chế đà tăng, do đó giá nhiều khả năng tiếp tục dao động quanh mức hiện tại trong tháng 9.

4 Dự báo

Xuất khẩu thép của Trung Quốc có thể đạt đỉnh trong năm nay

Xuất khẩu thép của Trung Quốc được dự báo sẽ đạt mức cao kỷ lục trong năm nay, đi ngược lại những dự đoán trước đó rằng các rào cản thương mại chưa từng có sẽ khiến lượng hàng xuất khẩu sụt giảm.

Theo *Reuters*, việc nếu xuất khẩu thép của Trung Quốc đạt đỉnh trong nay có thể làm dấy lên nguy cơ châm ngòi cho làn sóng bảo hộ mạnh mẽ hơn nhằm vào nhà sản xuất thép lớn nhất thế giới.

Theo dự báo của 11 nhà phân tích, lượng thép xuất khẩu của Trung Quốc sẽ tăng từ 4% đến 9% trong năm nay, đạt mức từ 115 triệu đến 120 triệu tấn. Trước đó, tất cả nhà phân tích này đều từng nhận định đầu năm nay rằng xuất khẩu sẽ giảm.

Lượng xuất khẩu kỷ lục từ Trung Quốc — quốc gia chiếm hơn một nửa sản lượng thép toàn cầu — cho thấy các nhà sản xuất và thương nhân nước này cần tìm đầu ra mới cho lượng thép không còn được hấp thụ trong nước, khi nhu cầu nội địa đã đạt đỉnh vào năm 2020 trước khi thị trường bất động sản sụp đổ.

Nỗ lực này cũng phản ánh mối lo ngại của các nhà sản xuất rằng rào cản thương mại sẽ tiếp tục gia tăng. Theo ba nhà phân tích và một thương nhân giấu tên, quan điểm hiện nay là bán được càng nhiều càng tốt trước khi các rào cản mới được dựng lên.

Tuy nhiên, nỗi lo này có nguy cơ trở thành hiện thực, khi làn sóng đẩy mạnh xuất khẩu đang tái định hình dòng chảy thương mại toàn cầu và thúc đẩy các quốc gia dựng rào chắn để bảo vệ ngành thép trong nước.

Theo dữ liệu từ cơ quan Thông tin Phòng Vệ Thương Mại Trung Quốc, kể từ năm 2024 đến nay, đã có 54 biện pháp thuế quan và rào cản thương mại khác được áp lên thép Trung Quốc, vượt tổng số biện pháp được áp dụng trong giai đoạn 2019–2023.

Giới phân tích nhận định việc tăng xuất khẩu sẽ càng thúc đẩy các biện pháp hạn chế mới. Liên minh châu Âu đầu tháng này tuyên bố sẽ tìm cách mới để kiềm chế nhập khẩu thép, trong khi Mexico hôm thứ Năm đã công bố kế hoạch tăng thuế với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, bao gồm cả thép.

Chuyển hướng thị trường

Xuất khẩu thép từng đạt đỉnh vào năm 2015, trước khi các rào cản thương mại gia tăng và cơn bùng nổ thị trường bất động sản trong nước đẩy nhu cầu thép xây dựng lên cao, khiến xu hướng đảo chiều. Lần này, các nhà sản xuất thép duy trì lượng xuất khẩu một phần nhờ chuyển hướng sang các thị trường mới với rào cản thấp hoặc gần như không có.

Tập đoàn thép niêm yết lớn nhất Trung Quốc, Baoshan Iron & Steel (Baosteel), tháng trước cho biết lượng hàng xuất sang các thị trường mới nổi ở Trung Đông, Trung Á và Bắc Phi đang tăng nhanh, đồng thời dự báo lượng xuất khẩu năm nay sẽ đạt 10 triệu tấn.

Xuất khẩu thép của Trung Quốc sang Arab Saudi, Malaysia và Thái Lan đã tăng lần lượt 24%, 14% và 13% trong 7 tháng đầu năm nay so với cùng kỳ năm ngoái. Malaysia đã áp thuế chống bán phá giá với một số mặt hàng nhập khẩu vào tháng 7. Tuy nhiên, theo Hiệp hội Sắt Thép Trung Quốc (CISA), lượng xuất khẩu sang các đối tác lớn như Việt Nam và Hàn Quốc — vốn cũng đã áp dụng biện pháp chống bán phá giá — đã giảm lần lượt 20% và 10% trong bảy tháng đầu năm.

Lượng xuất khẩu phôi thép trong 7 tháng đầu năm đã cao gấp ba lần so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi lượng thép cây dùng trong xây dựng tăng 77%. Trong khi đó, lượng thép tấm cán nóng mỏng, sản phẩm thường bị đánh thuế, đã giảm 23%, theo số liệu hải quan.

Sự chuyển hướng sang các sản phẩm chưa hoàn thiện, giá trị thấp đang kéo giảm giá trị xuất khẩu của Trung Quốc dù khối lượng đạt mức kỷ lục, theo ông Alexis Ellender, trưởng nhóm phân tích hàng khô tại Kpler.

Theo số liệu hải quan, trong 8 tháng đầu năm, lượng thép xuất khẩu tăng 10% về khối lượng nhưng giảm 1% về giá trị tính theo USD.

Xuất khẩu thép sắp đạt đỉnh

Lượng xuất khẩu sản phẩm bán thành phẩm gia tăng cũng đang vấp phải sự phản đối từ chính phủ Trung Quốc. Bắc Kinh muốn các nhà sản xuất tăng giá trị gia tăng và đang cân nhắc tăng thuế xuất khẩu để hạn chế các lô hàng thép giá trị thấp.

Điều này, cùng với làn sóng bảo hộ mới, khiến một số nhà phân tích dự báo xuất khẩu sẽ đạt đỉnh trong năm nay.

Giới chuyên gia cho rằng các thị trường nước ngoài đang bão hòa và rào cản thương mại ngày càng dày đặc. Việc bán hàng ra nước ngoài sẽ không còn dễ dàng nữa.

Kpler dự báo lượng xuất khẩu thép của Trung Quốc sẽ giảm về mức 100–105 triệu tấn vào năm 2026. Ba nhà phân tích khác dự báo con số này sẽ giảm xuống dưới 100 triệu tấn. Dù vậy, ở mức khoảng 100 triệu tấn, lượng xuất khẩu của Trung Quốc vẫn sẽ vượt sản lượng thép của mọi quốc gia khác ngoại trừ Ấn Độ. ■

Phần II: THỊ TRƯỜNG THÉP TRUNG QUỐC

1 Sản lượng

Theo Tổng cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc (NBS), sản lượng gang của Trung Quốc trong tháng 8 đạt 69,79 triệu tấn (tăng 1% so với cùng kỳ năm trước, giảm 1,43% so với tháng 7), sản lượng thép thô đạt 77,37 triệu tấn (giảm 0,7% so với cùng kỳ 2024 và giảm 2,87% so với tháng 7), sản lượng thép thành phẩm đạt 122,77 triệu tấn (tăng 9,7% so với cùng kỳ, giảm nhẹ 0,15% so với tháng 7).

Trong 8 tháng đầu năm, tổng sản lượng gang đạt 579,07 triệu tấn (giảm 1,1% so với cùng kỳ), sản lượng thép thô 671,81 triệu tấn (giảm 2,8%) và sản lượng thép thành phẩm 982,17 triệu tấn (giảm 5,5%) (**Biểu đồ 2**).

Sản lượng thép thô tháng 8 tiếp tục ghi nhận dưới mức 80 triệu tấn trong tháng thứ hai liên tiếp, nguyên nhân chính do cắt giảm sản lượng ở các khu vực như Thiên Tân và Đường Sơn trước lễ duyệt binh ngày 3/9 tại Bắc Kinh, cùng với nhiệt độ cao bất thường và nhu cầu nội địa yếu.

Theo Hiệp hội Sắt Thép Trung Quốc (CISA) báo cáo, từ 21-31/8, sản lượng thép thô trung bình hàng ngày tại các nhà máy lớn và vừa là 1,94 triệu tấn, giảm 8% so với giữa tháng 8 (11-20/8).

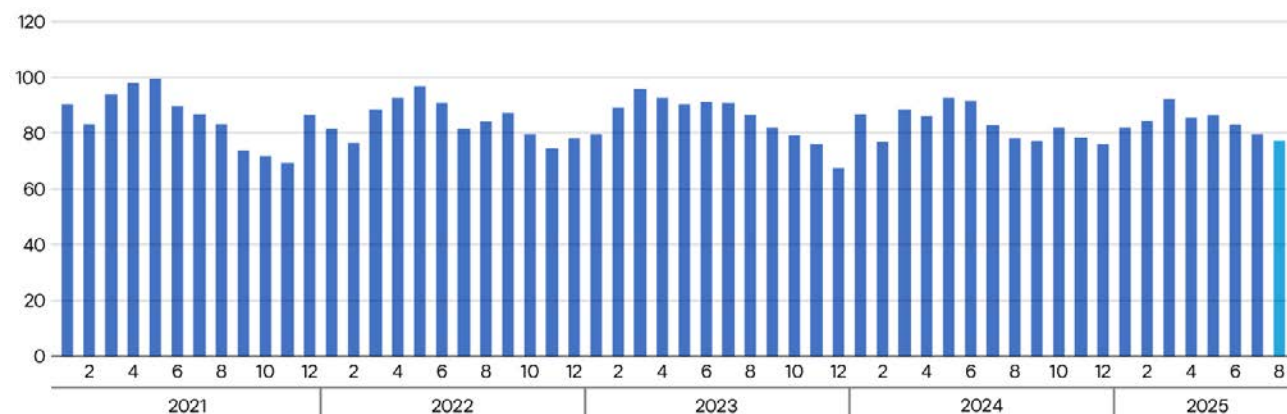
Cập nhật tháng 9:

Đầu tháng 9, sản lượng thép thô trung bình hàng ngày của các nhà máy thành viên thuộc CISA đạt 2,087 triệu tấn (tăng 7,2% so với cuối tháng 8, tăng 7,8% so với cùng kỳ năm trước); sản lượng thép thành phẩm trung bình hàng ngày là 1,956 triệu tấn (giảm khoảng 8,5% so với cuối tháng 8 nhưng tăng 4,9% so với cùng kỳ); sản lượng gang trung bình hàng ngày là 1,896 triệu tấn (tăng 3,8% so với cuối tháng 8, tăng 6,3% so với cùng kỳ).

Công ty Baoshan Iron & Steel (Baosteel) đang thảo luận với các đối tác tiềm năng để mở rộng đầu tư thép tại châu Á, Trung Đông và Bắc Phi. Baosteel cho biết đang “ngghiêm túc xem xét” việc mở rộng ra nước ngoài nhằm tăng cường vị thế toàn cầu, với dự án sản xuất thép tấm tại Saudi Arabia dự kiến công suất 2,5 triệu tấn/năm, ngân sách khoảng 4 tỷ USD.

Biểu đồ 2: Diễn biến sản lượng thép Trung Quốc

Đơn vị: triệu tấn. Nguồn: NBS.



2 Xuất nhập khẩu, tồn kho

Theo Hải quan Trung Quốc, xuất khẩu thép thành phẩm trong 8 tháng đầu năm đạt 77,49 triệu tấn, tăng 10% so với cùng kỳ năm ngoái. Riêng tháng 8 xuất khẩu thép thành phẩm đạt 9,51 triệu tấn, giảm 3,3% so với tháng 7 nhưng tăng nhẹ 0,1% so với cùng kỳ.

Tương tự, nhập khẩu thép thành phẩm tháng 8 ghi nhận 500.000 tấn, tăng 10,6% so với tháng trước nhưng giảm 1,96% so với cùng kỳ 2024. Tổng nhập khẩu 8 tháng đầu năm đạt 3,977 triệu tấn, giảm 14,1% (**Biểu đồ 3**).

Về sản phẩm thép thanh, trong 8 tháng, xuất khẩu thanh cốt thép tăng 52,2% lên 12,25 triệu tấn; thép dây tăng 12,1% đạt 1,95 triệu tấn;

thép góc và hình tăng 39,2% đạt 5,03 triệu tấn.

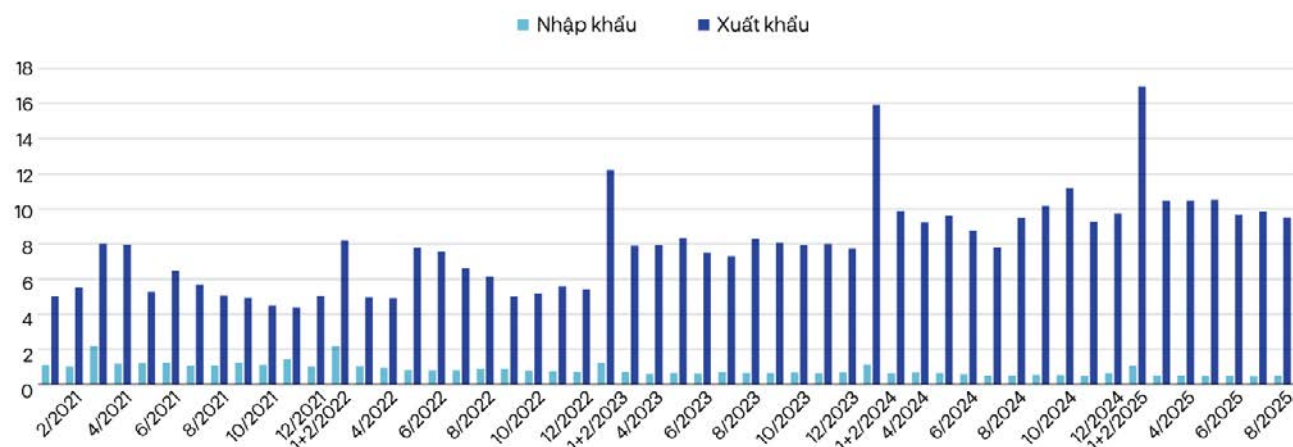
Tháng 8, xuất khẩu thép thanh đạt 1,63 triệu tấn (tăng 51% so với cùng kỳ 2024), thép dây 260.000 tấn (tăng 24,1%), thép góc/hình 660.000 tấn (tăng 43,9%).

CISA cho biết tồn kho thép tại các doanh nghiệp chủ chốt đầu tháng 9/2025 ở mức 15,82 triệu tấn, tăng 5,6% so với cuối tháng 8 và tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến ngày 19/9/2025, tồn kho quặng sắt tại 35 cảng lớn ở Trung Quốc ghi nhận 129,91 triệu tấn, giảm 500.000 tấn so với tuần trước đó, ghi nhận xu hướng giảm liên tục từ hồi tháng 3 năm nay (**Biểu đồ 4**).

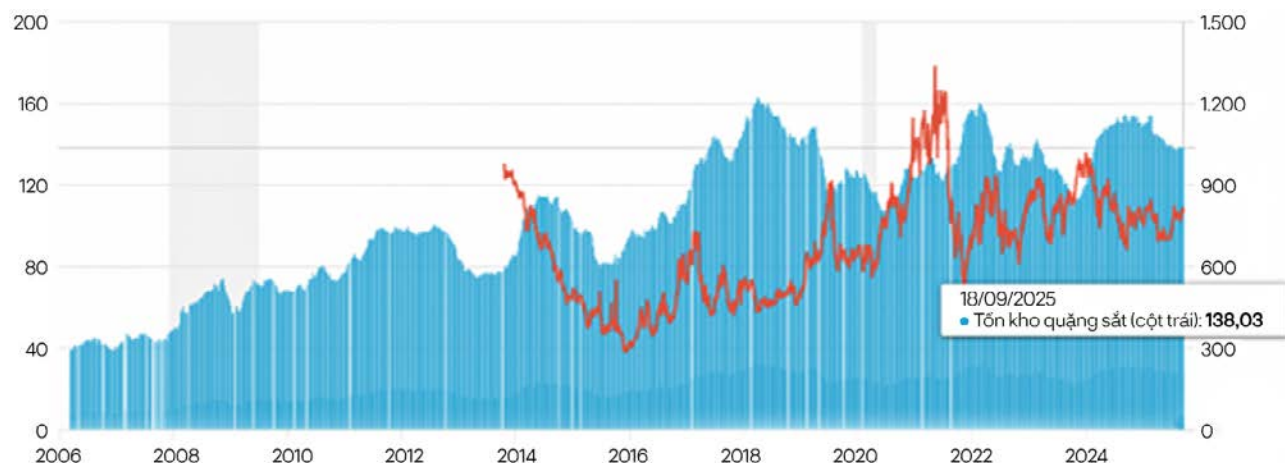
Biểu đồ 3: Diễn biến xuất nhập khẩu thép thành phẩm của Trung Quốc

Đơn vị: triệu tấn. Nguồn: NBS.



Biểu đồ 4: Diễn biến tồn kho quặng sắt ở Trung Quốc năm 2023-2025

Đơn vị: triệu tấn. Nguồn: MacroMicro.



3 Diễn biến giá

Tại ngày 20/9/2025, trên Sở Giao dịch Thương Hải (SHFE), giá thép thanh kỳ hạn tháng 10 giảm 4,5% so với hồi đầu tháng 8, ghi nhận 3.069 nhân dân tệ/tấn. Trong tuần từ ngày 10-19/9, giá thép thanh tại Đường Sơn giảm 20 nhân dân tệ/tấn (khoảng 3 USD/tấn) xuống còn 3.040 nhân dân tệ/tấn (428 USD/tấn).

Việc giảm lãi suất 0,25% của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) được dự báo trước và có tác động nhẹ đến giá thép. Nhu cầu yếu và tồn kho cao đang gây áp lực lên giá thép Trung Quốc, tuy nhiên giá vẫn được giữ ở mức biến động vừa phải và hạn chế đà giảm sâu.

Tháng 9, Công ty China Steel Corp (CSC) có trụ sở tại Đài Loan đã tăng giá thép chủ lực nội địa tháng thứ hai liên tiếp, nhằm cải thiện lợi nhuận sau thời gian lổ do nhu cầu suy yếu.

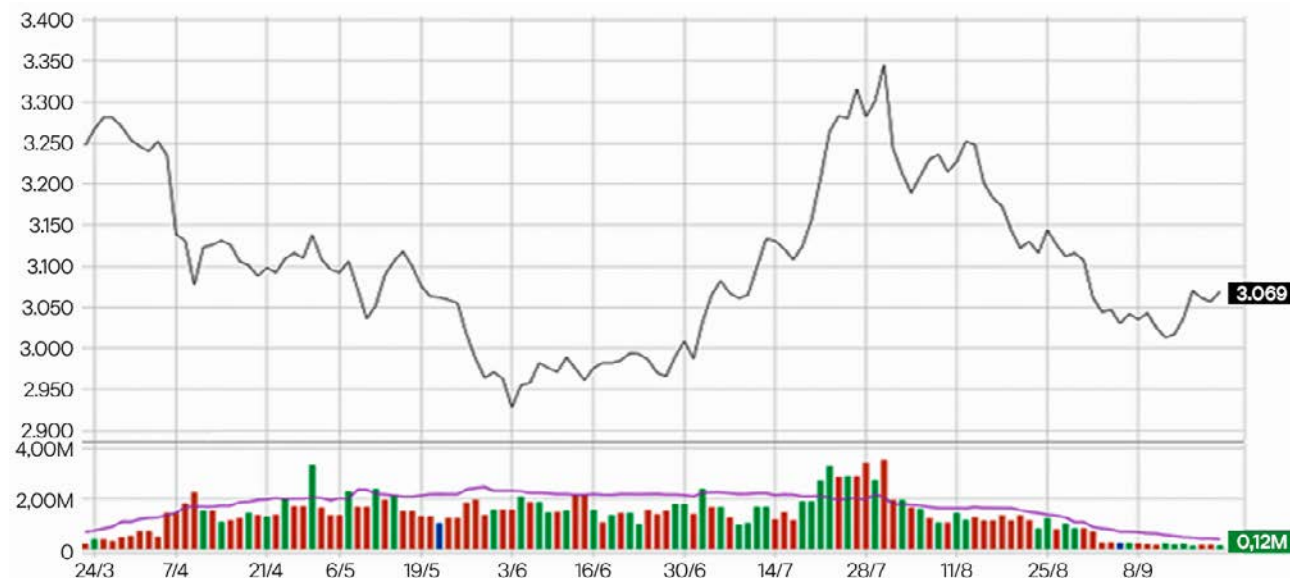
Tuy nhiên, CSC giữ nguyên giá cho các loại thép dùng trong xây dựng, máy tính và thiết bị gia dụng cho quý tới.

Cụ thể, công ty CSC tăng giá thép cuộn nóng, thép cuộn nguội và thép cán nguội nội địa tháng 10 thêm 500 Đài tệ/tấn (16,61 USD/tấn) nhằm cải thiện lợi nhuận, trong bối cảnh thị trường có dấu hiệu cân bằng lại vào mùa cao điểm quý IV.

Các chỉ số kinh tế Trung Quốc yếu, công suất nhà máy thấp, cố gắng kích thích tăng trưởng chưa hiệu quả đã ảnh hưởng tiêu cực đến giá cả thép và quặng sắt trên thị trường toàn cầu. Điều này khiến cung cầu thép có thể mất cân bằng do sức mua trong lĩnh vực xây dựng trì trệ, tồn kho gia tăng (**Biểu đồ 5**). ■

Biểu đồ 5: Diễn biến giá thép thanh kỳ hạn tháng 10 trên Sàn Thương Hải

Đơn vị: NDT/tấn. Nguồn: Barchart.



Phần III: THỊ TRƯỜNG THÉP VIỆT NAM

Ngành thép trong 8 tháng đầu năm nay ghi nhận phục hồi khi lượng bán hàng tăng 7,7%. Tuy nhiên, không phải mặt hàng thép nào cũng ghi nhận tín hiệu tích cực khi các mặt hàng thép xây dựng, cuộn cán nóng (HRC) và ống thép ghi nhận lượng tiêu thụ cao thì tiêu thụ thép cán nguội, tôn mạ lại giảm mạnh.

1 Nguồn cung

a. Sản xuất trong nước

Theo số liệu của Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong tháng 8/2025, sản lượng thép thành phẩm đạt hơn 2,69 triệu tấn, tăng 7% so với cùng kỳ năm trước. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ thép cán nóng (HRC) và thép cán nguội (CRC), trong khi tôn mạ tiếp tục suy giảm.

Thép xây dựng đạt hơn 1,02 triệu tấn, chỉ tăng nhẹ 1%, cho thấy nhu cầu trong nước duy trì ổn định nhưng không có sự bứt phá rõ rệt.

Ngược lại, HRC tăng mạnh 18% lên 685.703 tấn, tiếp tục là nhóm sản phẩm thúc đẩy sản lượng chung. Điều này diễn ra trong bối cảnh

khu liên hợp sản xuất thép Dung Quất 2 của Hoà Phát đã bắt đầu cho ra sản phẩm thép HRC. Công suất của thép HRC của Dung Quất 2 đạt khoảng 5,6 triệu tấn/năm.

Hoà Phát cho biết từ đầu quý II đến tháng 9/2025, lần lượt các lò cao số 1 và số 2 của dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 đi vào vận hành, đánh dấu việc hoàn thành đồng bộ dự án. Sản lượng của toàn Khu liên hợp Hòa Phát Dung Quất sẽ ghi nhận sự tăng trưởng nhanh trong thời gian tới. Dự kiến đến năm 2026, tổng sản lượng thép HRC của Hoà Phát là khoảng 9 triệu tấn

CRC cũng ghi nhận mức tăng ấn tượng 38%, đạt 337.619 tấn, phản ánh nhu cầu phục hồi ở một số ngành hạ nguồn. Trái ngược với xu hướng tăng trưởng này, tôn mạ giảm 11% xuống còn 424.629 tấn do áp lực dư cung và nhu cầu xuất khẩu yếu. Ống thép đạt 222.899 tấn, tăng 5% so với cùng kỳ.

Tính chung 8 tháng đầu năm 2025, sản lượng thép thành phẩm đạt hơn 21,25 triệu tấn, tăng 9% so với cùng kỳ năm ngoái (**Bảng 3**).

Bảng 3: Sản lượng thép thành phẩm trong tháng 8 và 8 tháng năm 2025

Nguồn: VSA.

	Tháng 8/2025		Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025	
	Sản lượng (tấn)	So với cùng kỳ năm ngoái	Sản lượng (tấn)	So với cùng kỳ năm ngoái
Thép xây dựng	1.028.447	▲ 1%	8.548.849	▲ 10%
Thép cán nóng (HRC)	685.703	▲ 18%	5.143.269	▲ 13%
Thép cán nguội (CRC)	337.619	▲ 38%	2.261.875	▲ 30%
Tôn mạ	424.629	▼ 11%	3.616.660	▼ 5%
Ống thép	222.899	▲ 5%	1.686.702	▲ 7%
Tổng cộng	2.699.297	▲ 7%	21.257.355	▲ 9%

b. Nhập khẩu

Theo số liệu của Cục Hải quan, lượng nhập khẩu thép trong tháng 8 đạt 1,34 triệu tấn, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm ngoái và tăng 17% so với tháng 7.

Đây cũng là tháng đầu tiên ghi nhận lượng thép nhập khẩu tăng sau ba tháng tăng liên tiếp (**Biểu đồ 6**).

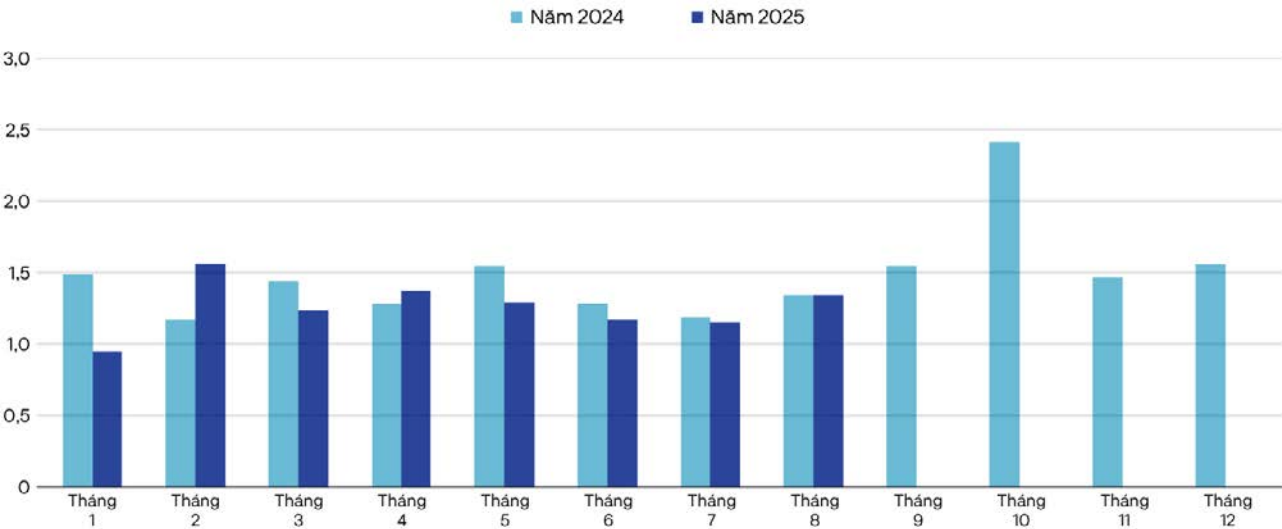
Tính chung 8 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu hơn 10 triệu tấn, giảm 6% so với cùng kỳ năm

ngoài. Trong đó, lượng nhập khẩu từ Trung Quốc - thị trường chiếm tỷ trọng lớn nhất - giảm mạnh 19% so với cùng kỳ năm ngoái xuống 5,8 triệu tấn. Mặc dù vẫn là thị trường nước ngoài cung cấp nhiều thép cho Việt Nam nhất nhưng tỷ trọng của Trung Quốc thu hẹp từ 67% của cùng kỳ xuống còn 58% (**Biểu đồ 7**).

Trong năm nay, Bộ Công Thương áp thuế chống bán phá giá với thép của Trung Quốc với hai chủng loại chính là cuộn cán nóng (23,1% - 27,83%) và tôn mạ (cao nhất 37,13%).

Biểu đồ 6: Lượng nhập khẩu thép vào Việt Nam từ tháng 1/2024 đến tháng 8/2025

Đơn vị: triệu tấn. Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



Biểu đồ 7: Tỷ trọng nhập khẩu thép từ 4 thị trường lớn nhất trong 8 tháng 2024 (vòng trong) và 8 tháng 2025 (vòng ngoài)

Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



	8 tháng 2024	8 tháng 2025
Trung Quốc (Đại lục)	67%	58%
Nhật Bản	12%	15%
Hàn Quốc	8%	11%
Indonesia	5%	8%
Khác	8%	8%

Kết luận điều tra cuối cùng của Cơ quan điều tra xác định rằng có tồn tại hành vi bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu bị điều tra từ Trung Quốc. Bên cạnh đó, ngành sản xuất trong nước đang chịu thiệt hại đáng kể; và có mối quan hệ nhân quả giữa việc nhập khẩu hàng hóa bán phá giá từ Trung Quốc.

Tuy nhiên, lượng thép nhập khẩu từ một số thị trường khác trong khu vực châu Á có xu hướng tăng mạnh. Trong đó, đáng chú ý nhất là Indonesia khi thị trường này ghi nhận khối lượng nhập khẩu tăng tới 78% lên 816.000 tấn **(Biểu đồ 8)**.

Dẫu vậy, thép Indonesia vẫn chỉ chiếm một phần nhỏ trong cơ cấu thép nhập khẩu của Việt Nam, khoảng 8% - tăng hơn 3 điểm phần trăm so với 8 tháng đầu năm 2024.

c. Tiêu thụ

Tổng lượng bán hàng

Theo số liệu của Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), tiêu thụ thép thành phẩm trong tháng 8/2025 ghi nhận mức sụt giảm so với cùng kỳ năm trước, song lũy kế 8 tháng đầu năm vẫn duy trì tăng trưởng tích cực. Tổng lượng bán hàng trong tháng đạt hơn 2,37 triệu tấn, giảm

6% so với tháng 8/2024. Trong đó, thép xây dựng tiêu thụ đạt 937.823 tấn, giảm 5%, phản ánh nhu cầu trong nước có phần chững lại trong tháng ngẫu.

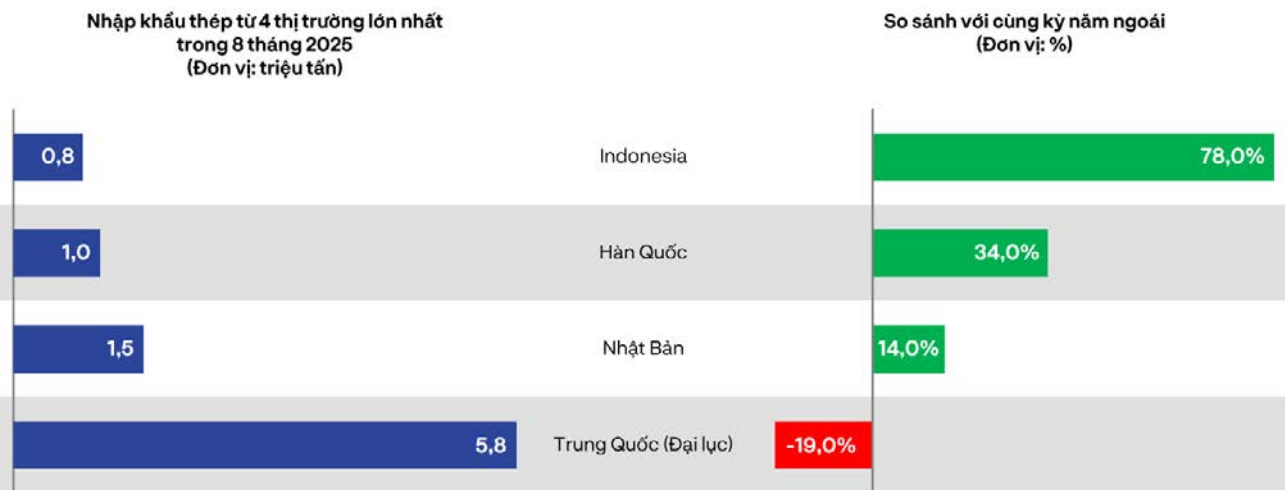
Thép cán nguội và tôn mạ giảm mạnh nhất, lần lượt 15% và 27%, xuống còn 190.869 tấn và 351.865 tấn, cho thấy sự suy yếu ở nhóm sản phẩm dẹt, đặc biệt trong các lĩnh vực liên quan đến công nghiệp chế tạo và xuất khẩu. Ngược lại, thép cán nóng ghi nhận mức tăng 8% so với cùng kỳ, đạt 671.092 tấn, trong khi ống thép nhích nhẹ 2% lên 219.955 tấn, thể hiện sự ổn định ở một số phân khúc tiêu thụ.

Tính chung 8 tháng, tổng lượng bán hàng đạt hơn 20,72 triệu tấn, tăng 8% so với cùng kỳ năm ngoái. Động lực chính đến từ thép xây dựng với mức tăng 11% lên 8,65 triệu tấn, cùng với thép cán nóng tăng 16% đạt hơn 5,21 triệu tấn. Ống thép cũng duy trì đà tăng 13%, phản ánh nhu cầu ổn định ở mảng xây dựng và hạ tầng. Ngược lại, thép cán nguội chỉ tăng nhẹ 2%, còn tôn mạ vẫn giảm 10%, cho thấy các sản phẩm phục vụ chế biến sâu và xuất khẩu tiếp tục gặp khó khăn.

Nhìn chung, bức tranh tiêu thụ thép trong tháng 8 cho thấy sự phân hóa rõ nét giữa các nhóm sản phẩm **(Bảng 4)**.

Biểu đồ 8: Nhập khẩu thép từ 4 thị trường lớn nhất

Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



Bảng 4: Bán hàng thép thành phẩm trong tháng 8 và 8 tháng năm 2025

Nguồn: VSA.

	Tháng 8/2025		Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025	
	Bán hàng (tấn)	So với cùng kỳ năm ngoái	Bán hàng (tấn)	So với cùng kỳ năm ngoái
Thép xây dựng	937.823	▼ 5%	8.653.120	▲ 11%
Thép cán nóng (HRC)	671.092	▲ 8%	5.211.942	▲ 16%
Thép cán nguội (CRC)	190.869	▼ 15%	1.724.671	▲ 2%
Tôn mạ	351.865	▼ 27%	3.305.656	▼ 10%
Ống thép	219.955	▲ 2%	1.829.946	▲ 13%
Tổng cộng	2.371.604	▼ 6%	20.725.335	▲ 8%

d. Xuất khẩu

Xuất khẩu thép thành phẩm trong tháng 8/2025 sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái, phản ánh rõ nét những khó khăn từ nhu cầu quốc tế suy yếu và áp lực cạnh tranh gia tăng. Tổng lượng xuất khẩu chỉ đạt 344.258 tấn, giảm tới 56%. Trong đó, thép xây dựng giảm 56% xuống còn 88.143 tấn, thép cán nóng giảm tới 66% còn 86.945 tấn, và tôn mạ lao dốc 69% chỉ đạt 86.832 tấn. Đây là ba nhóm sản phẩm chịu ảnh hưởng nặng nề nhất, cho thấy sự suy yếu đáng kể ở các thị trường nhập khẩu chính.

Ngược lại, một số sản phẩm ghi nhận mức tăng trưởng tích cực. Thép cán nguội đạt 47.543 tấn, tăng 51% so với cùng kỳ, phản ánh nhu cầu ổn định hơn ở những thị trường

ngách. Ống thép cũng tăng 27% lên 34.795 tấn, cho thấy sự cải thiện ở phân khúc sản phẩm phục vụ hạ tầng và công nghiệp chế tạo.

Tính chung 8 tháng đầu năm, xuất khẩu thép thành phẩm đạt gần 3,6 triệu tấn, giảm 37% so với cùng kỳ năm 2024.

Bức tranh chung cho thấy xuất khẩu thép thành phẩm của Việt Nam trong tháng 8 cũng như 8 tháng đầu năm 2025 vẫn chịu nhiều áp lực từ thị trường toàn cầu, đặc biệt ở các nhóm sản phẩm chủ lực như thép xây dựng, HRC và tôn mạ. Tuy nhiên, sự tăng trưởng của CRC và ống thép phần nào giúp cân bằng lại cơ cấu, cho thấy khả năng thích ứng của doanh nghiệp trong việc khai thác các thị trường và phân khúc ngách (**Bảng 5**).

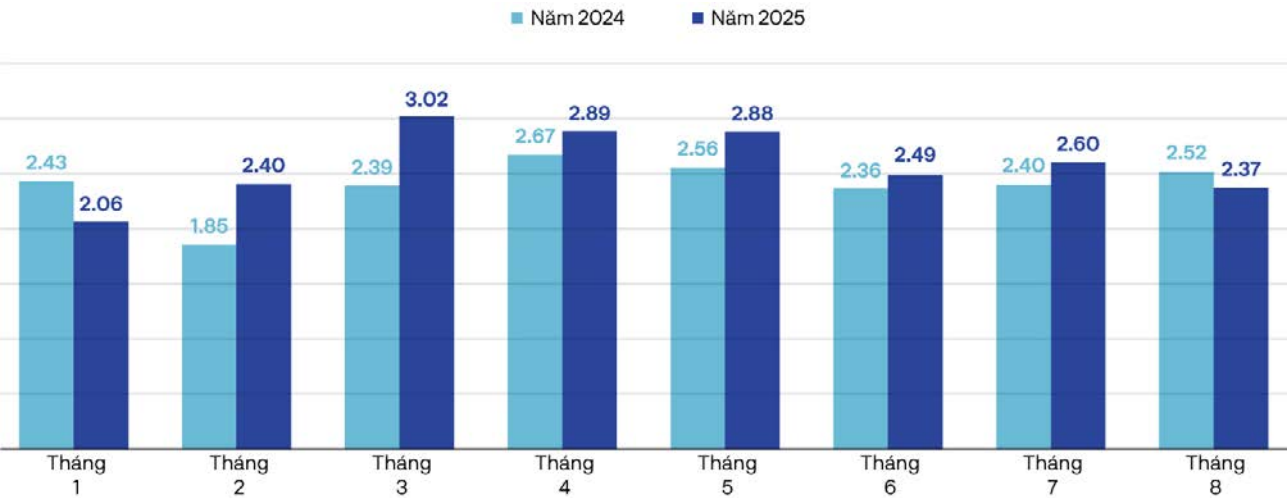
Bảng 5: Xuất khẩu thép thành phẩm trong tháng 8 và 8 tháng năm 2025

Nguồn: VSA.

	Tháng 8/2025		Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025	
	Xuất khẩu (tấn)	So với cùng kỳ năm ngoái	Xuất khẩu (tấn)	So với cùng kỳ năm ngoái
Thép xây dựng	88.143	▼ 56%	1.061.510	▼ 21%
Thép cán nóng (HRC)	86.945	▼ 66%	603.307	▼ 64%
Thép cán nguội (CRC)	47.543	▲ 51%	462.772	▲ 52%
Tôn mạ	86.832	▼ 69%	1.207.076	▼ 44%
Ống thép	34.795	▲ 27%	260.100	▲ 29%
Tổng cộng	344.258	▼ 56%	3.594.765	▼ 37%

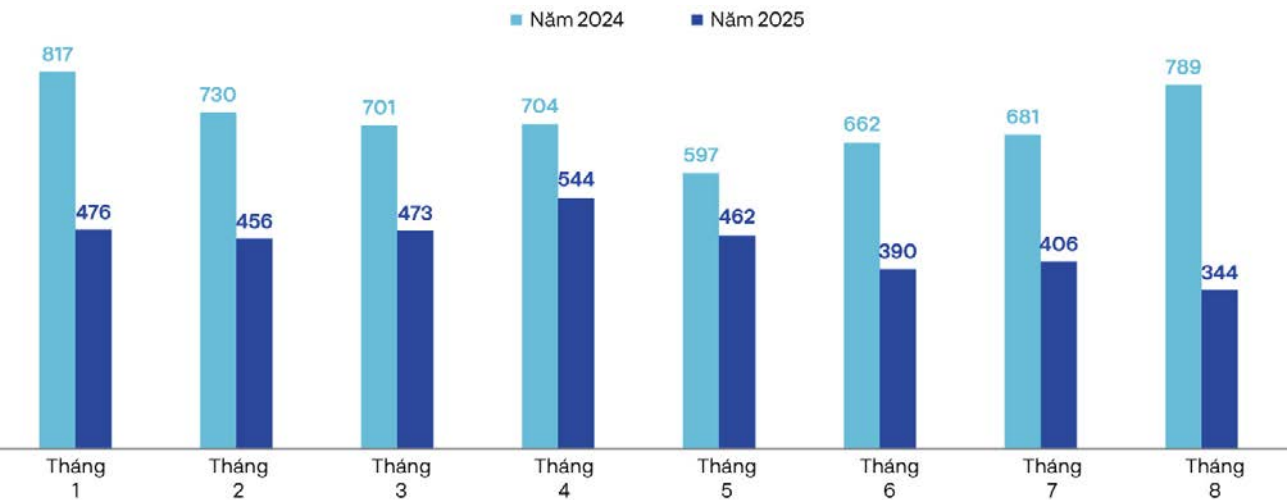
Biểu đồ 9: Tiêu thụ thép thành phẩm trong 8 tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: triệu tấn. Nguồn: VSA.



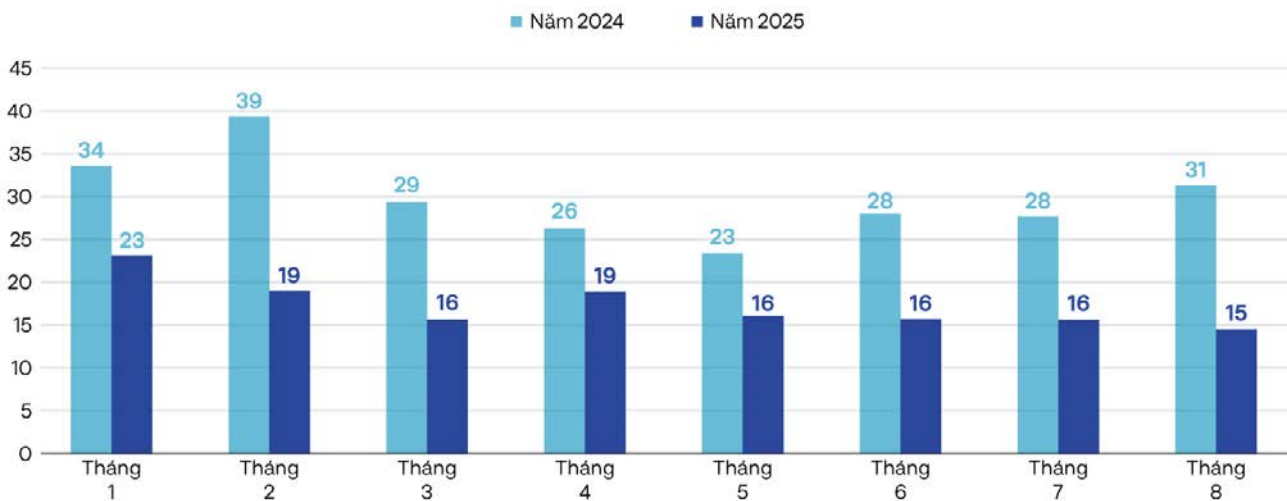
Biểu đồ 10: Xuất khẩu thép thành phẩm trong 8 tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: nghìn tấn. Nguồn: VSA.



Biểu đồ 11: Tỷ trọng tiêu thụ thép thành phẩm thông qua kênh xuất khẩu trong 8 tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: %. Nguồn: VSA.



2 Diễn biến giá

Giá nguyên liệu thép

Theo VSA, trong 8 tháng đầu năm 2025, giá nguyên liệu sản xuất thép nhìn chung tương đối ổn định, dù nhu cầu thép trong nước những tháng 4 và 5 có chiều hướng tăng trưởng tốt. Sự gia tăng các chính sách thương mại, cũng như sự thay đổi trong nguồn cung nguyên liệu, đã ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm thép. Giá nguyên liệu sản xuất thép có điều chỉnh tăng từ đầu quý II/2025.

Nhìn chung, giá nguyên liệu sản xuất thép giao dịch bình quân trong tháng 08/2025 điều chỉnh tăng so với cùng kỳ tháng 8 năm 2024 nhưng đã tăng so với tháng 7/2025.

Chi tiết mức tăng/giảm giá các loại nguyên liệu chính sản xuất thép trong 8 tháng đầu năm 2025 cụ thể như **(Bảng 6)**

Giá thép thành phẩm

Theo số liệu của VSA, giá HRC ngày 8/9/2025 ở mức 505 USD/Tấn, CFR

Việt Nam, tăng 1 USD/tấn so với giá giao dịch đầu tháng 3/2025, nhưng vẫn giảm đáng kể so với đầu năm 2024.

Giá HRC bình quân 8 tháng đầu năm 2025 ở mức 495,4 USD/tấn, giảm 10% so với cùng kỳ 2024.

Giá HRC bình quân tháng 8/2025 là 502,4 USD/tấn, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2024 và tăng 2,5% so với tháng trước **(Biểu đồ 12)**.

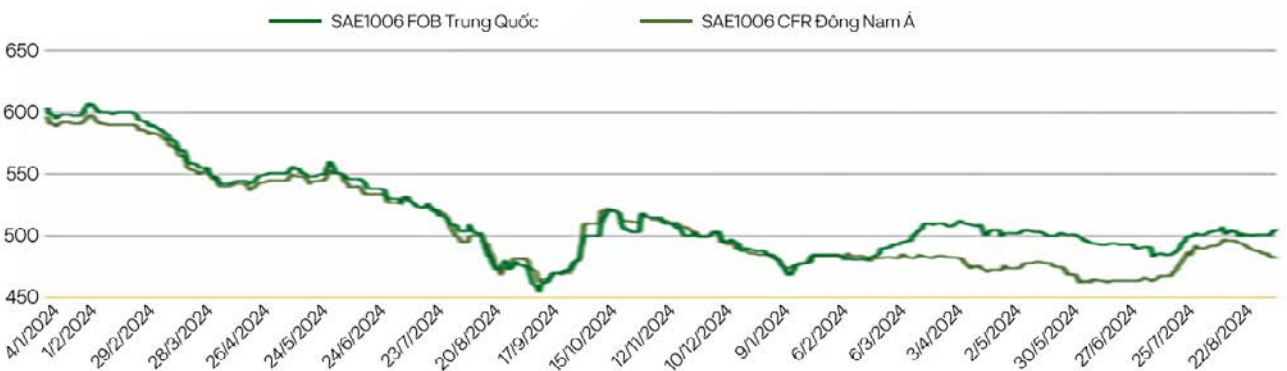
Bảng 6: Xuất khẩu thép thành phẩm trong tháng 8 và 8 tháng năm 2025

Nguồn: VSA.

Mặt hàng	BQ Tháng 6 2024	BQ Tháng 7 2024	BQ Tháng 8 2024	BQ Tháng 6 2025	BQ Tháng 7 2025	BQ Tháng 8 2025	So với cùng kỳ tháng trước	So với cùng kỳ năm 2024	Giá hiện tại
Quặng sắt 62% Fe CFR Bắc TQ	106,5	105,9	98,7	94,5	99,1	101,8	▲ 2,7%	▲ 3,1%	105,7
Than mỡ PLV HCC FOB Úc	249,4	237,1	205,5	178,4	176,8	186,8	▲ 5,6%	▼ 9,1%	187,0
Than cốc FOB Bắc TQ	292,1	278,5	256,7	183,9	186,7	215,3	▲ 15,3%	▼ 16,1%	217,0
Thép phế HMS 1/2 80:20 CFR ĐÁ	374,8	377,6	364,0	334,6	335,0	341,0	▲ 1,8%	▼ 6,3%	343,0
Phôi thép CFR ĐNÁ	515,7	496,0	467,7	444,0	456,1	466,0	▲ 2,2%	▼ 0,4%	451,0
HRC SAE1006 CFR ĐNÁ	539,2	519,7	485,6	494,3	491,1	502,4	▲ 2,3%	▲ 3,5%	505,0

Biểu đồ 12: Diễn biến giá thép cuộn cán nóng

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: VNSteel tháng 9/2025.



Mặc dù có biến động giá nguyên vật liệu giảm nhưng hầu như các nhà sản xuất không điều chỉnh giảm giá do biên lợi nhuận thấp. Cạnh tranh giữa các nhà máy rất khốc liệt về giá bán, thị trường và thị phần.

Cạnh tranh giữa các nhà máy rất khốc liệt về thị trường và thị phần nên giá bán khó cải thiện ngày cả chi phí đầu vào tăng.

Giá thép xây dựng tuần thứ 2 của tháng 9 đã điều chỉnh tăng 100-150 đồng/kg, để bù đắp lại chi phí sản xuất. Tính chung 9 tháng đầu năm 2025, giá thép xây dựng điều chỉnh ~4-5 lần, tăng trung bình cả 3 lần (500- 550 đồng/kg thép) và 01-02 lần điều chỉnh giảm (~150-200 đồng/kg) tùy thuộc vào từng nhà máy, chủng loại thép (**Biểu đồ 13**).

3 Dự báo

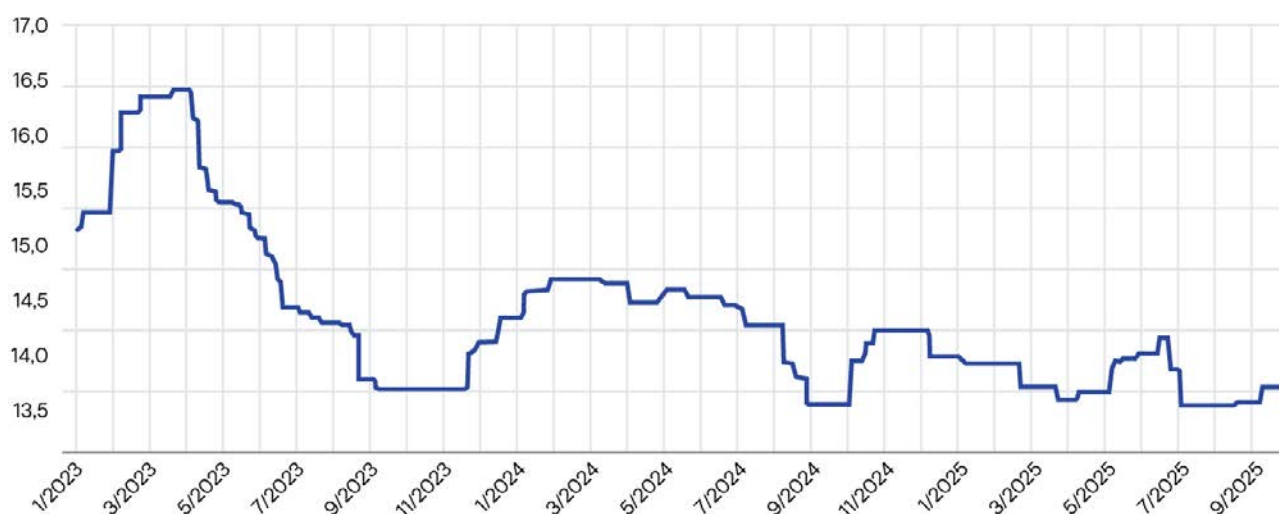
Chúng tôi cho rằng đầu tư công tác động tích cực với nhu cầu thép trong giai đoạn đầu năm và tiếp tục là trợ lực nhu cầu mặt hàng này trong thời gian tới.

Thời gian qua, việc chính phủ đẩy mạnh đầu tư công, xây dựng hạ tầng, công trình dân dụng,... đã trở thành trợ lực chính, giúp thúc đẩy nhu cầu mặt hàng vật liệu xây dựng này. Báo cáo của Bộ Tài chính cho biết, đến hết tháng 8, kết quả giải ngân vốn đầu tư công cả nước đạt 46,3% kế hoạch giao, cao hơn cùng kỳ năm 2024 (40,4%), về số tuyệt đối cao hơn khoảng 135 nghìn tỷ đồng.

Để hoàn thành mục tiêu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu Bộ Tài chính báo cáo về tình hình thực hiện của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương vào sáng thứ sáu hàng tuần.

Biểu đồ 13: Diễn biến giá thép xây dựng trong nước

Đơn vị: VNĐ/kg. Giá thép ghi nhận tới ngày 26/9/2025. Nguồn: Steel online.



Đối với mảng xây dựng bất động sản, đây cũng được xem là động lực tiêu thụ thép trong thời gian tới. Trong báo cáo mới đây, bộ phận phân tích của CTCP Chứng khoán SSI (SSI Research) cho rằng trong thời gian tới, kênh tiêu thụ nội địa có thể duy trì tăng trưởng tích cực nhờ thị trường bất động sản phục hồi và đẩy mạnh đầu tư công.

Các động thái chính sách đã giúp lĩnh vực bất động sản phục hồi trong năm nay, với số lượng dự án được phê duyệt trong quý I tăng

36% so với cùng kỳ và tổng số căn hộ được phê duyệt tăng 61% so với cùng kỳ, trong khi số căn hộ được cấp phép bán tăng gấp 3,6 lần.

Do đó, SSI Research kỳ vọng số lượng dự án mở bán mới và căn hộ bán ra sẽ tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng trong những năm tới. SSI Research dẫn số liệu của CBRE cho biết nguồn cung căn hộ mới tại TP HCM và Hà Nội dự kiến sẽ tiếp tục tăng trong năm 2025, với tổng nguồn cung đạt 40.200 căn, tăng 11%. ■

Phần IV: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

Chứng khoán MBS đánh giá giá thép nội địa dự báo phục hồi trong quý III nhờ thép Trung Quốc tăng lên mức cao nhất kể từ đầu năm do cắt giảm sản lượng.

Trong giai đoạn 2025 - 2026, công ty chứng khoán này dự báo giá thép xây dựng sẽ tăng lần lượt 6%, 7%, giá HRC sẽ tăng 3%, 4% so với cùng kỳ.

Giá nguyên vật liệu như than và quặng dự báo giảm lần lượt 4% và 5% trong 2025 trong bối cảnh nguồn cung dồi dào sẽ hỗ trợ biên lợi nhuận gộp các doanh nghiệp sản xuất thép.

Đối với các doanh nghiệp tôn mạ, đà tăng của HRC sẽ giúp cải thiện biên lợi nhuận gộp do tích trữ hàng tồn kho giá rẻ. Theo đó, lợi nhuận toàn ngành thép trong giai đoạn 2025 - 2026 có thể tăng trưởng 47% và 32% so với cùng kỳ.

Tin hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành

Tập đoàn Hòa Phát (Mã: HPG)



Thông tin từ Tập đoàn Hòa Phát cho biết tháng 8, sản lượng thép lỏng (thép thô)

của tập đoàn đạt 953.000 tấn, tương đương 31.800 tấn mỗi ngày, tăng 34% so với cùng kỳ năm 2024.

Dự kiến trong quý IV, sản lượng thép thô của Hòa Phát sẽ đạt khoảng 40.000 tấn mỗi ngày tức tăng gần 26% so với thời điểm tháng 8.

Phía tập đoàn khẳng định: “Với sản lượng này, Hòa Phát sẵn sàng cung cấp đầy đủ nhu cầu thép cuộn cán nóng (HRC), thép xây dựng và nhiều loại thép chất lượng cao cho thị trường”.

75% sản lượng thép thô đến từ Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất, còn lại là của Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Hải Dương và nhà máy luyện cán thép Hòa Phát Hưng Yên.

Từ đầu quý II đến tháng 9, lần lượt các lò cao số 1 và số 2 của dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 đi vào vận hành, đánh dấu việc hoàn thành đồng bộ dự án. Vì vậy, sản lượng thép thô của toàn Khu liên hợp Hòa Phát Dung Quất đã liên tục tăng trưởng nhanh và hiện đạt 30.000 tấn/ngày.

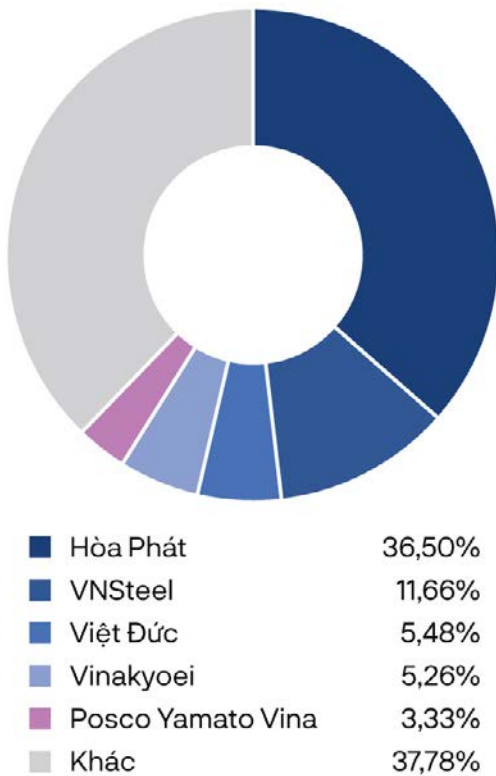
Trong chuỗi sản xuất thép khép kín từ quặng sắt, gang lỏng của nhà máy luyện gang sẽ được chuyển sang lò thổi ô xy của nhà máy luyện thép để loại bỏ các tạp chất trong nước gang, ổn định thành phần để tạo ra nước thép lỏng.

Tùy theo các yêu cầu của sản phẩm đầu ra, thép lỏng sẽ trải qua khâu tinh luyện và được chuyển qua máy đúc phôi vuông (dùng để sản xuất thép xây dựng, thép chất lượng cao) hoặc phôi tấm (dùng để sản xuất thép HRC).

Bên cạnh dòng HRC thông dụng, dự án Dung Quất 2 tập trung sản xuất các sản phẩm HRC cao cấp, phục vụ các ngành công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp ô tô, đóng tàu, công nghiệp hóa dầu, đồ gia dụng, năng lượng,...

Biểu đồ 14: Top 5 thị phần tiêu thụ thép xây dựng 8 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Hoàng Kiều tổng hợp từ VSA.



Hoà Phát tiếp tục đứng đầu về thị phần thép xây dựng và ống thép trong 8 tháng đầu năm với giá trị lần lượt đạt 30,42% và 36,5% (**Biểu đồ 14, 15**).

Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP (VNSteel - Mã: TVN)

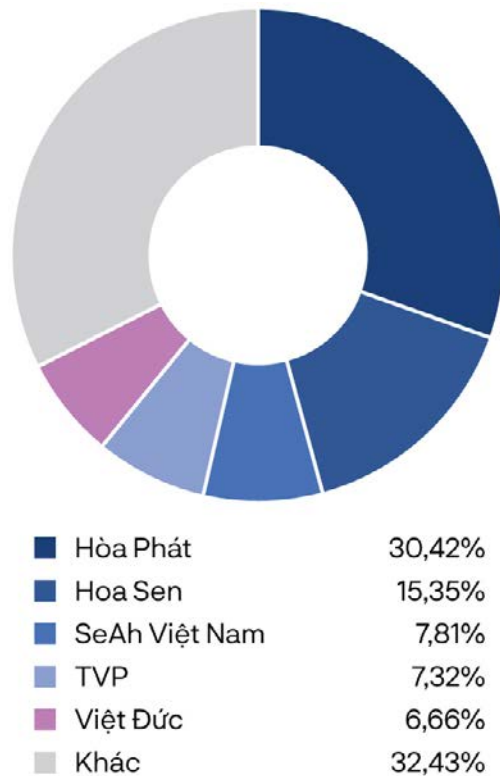


Luỹ kế 8 tháng đầu năm, VNSteel tiêu thụ trên 2,7 triệu tấn thép thành phẩm, tăng 17% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó sản lượng thép cán dài - chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu, ghi nhận tăng trưởng 29%.

Liên quan tới tình hình hoạt động, VNSteel cho hay sẽ chào bán 9.871.875 cổ phiếu của CTCP Thép VICASA - VNSTEel (Mã VCA - sàn HOSE), tương ứng chiếm 65% vốn điều lệ với giá chào bán 126 tỷ đồng/lô cổ phiếu (chào bán 1 lô với giá trung bình khởi điểm 1 cổ phiếu khoảng 12.790 đồng/cổ phiếu).

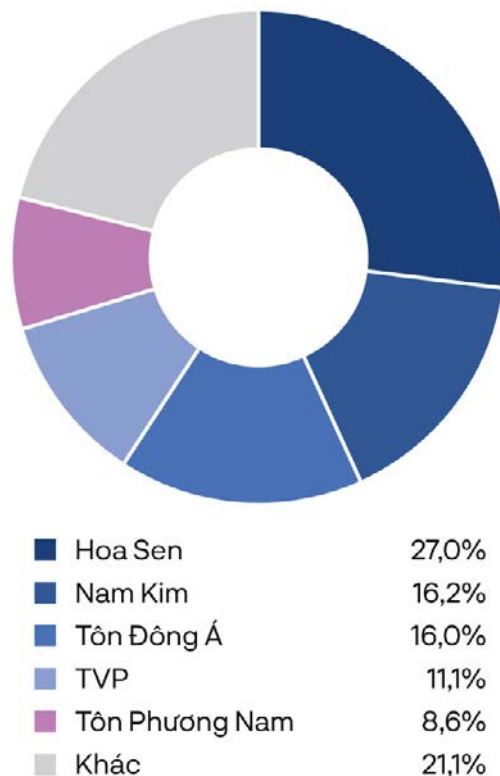
Biểu đồ 15: Top 5 thị phần tiêu thụ ống thép 8 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Hoàng Kiều tổng hợp từ VSA.



Biểu đồ 16: Top 5 thị phần tiêu thụ tôn mạ kim loại và sơn phủ màu 8 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: tấn. Nguồn: Hoàng Kiều tổng hợp từ VSA.



Phiên đấu giá được diễn ra công khai trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, thời gian đăng ký mua và nộp tiền cọc từ ngày 9/9 đến 15h30 ngày 30/9; và phiên đấu giá sẽ diễn ra 9h ngày 7/10.

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC (Mã: SMC)



SMC đã công bố giải trình về khả năng tiếp tục hoạt động theo ý kiến nhấn mạnh trong báo cáo tài chính kiểm toán bán niên năm 2025.

Ở báo cáo soát xét, kiểm toán nhấn mạnh, trong 6 tháng đầu năm 2025, SMC phát sinh khoản lỗ hơn 102 tỷ đồng dẫn đến lỗ lũy kế đến ngày 30/6 của Công ty gần 242 tỷ đồng. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trong 6 tháng đầu năm âm 129 tỷ đồng. Tại thời điểm 30/6, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn 972 tỷ đồng.

Những yếu tố này làm nảy sinh sự hoài nghi về khả năng tiếp tục hoạt động của doanh nghiệp trong tương lai.

Giải trình về vấn đề này, SMC cho biết các khoản nợ ngắn hạn tại ngày 30/6 là 3.621 tỷ đồng. SMC tin tưởng sẽ nhận được sự hỗ trợ từ các nhà cung cấp và cá nhân bằng việc gia hạn thời gian trả nợ.

Bên cạnh đó, SMC quyết liệt xử lý dứt điểm khoản nợ đọng, nhất là từ nhóm khách hàng thuộc nhóm Novaland trong năm 2025. Mục tiêu là giải quyết xong trong năm 2025; duy trì ổn định các khoản vay ngân hàng với chi phí tối ưu nhằm đảm bảo nguồn vốn và hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh; tìm kiếm nguồn vốn dài hạn bù đắp cho tài sản ngắn hạn (phải thu khó đòi) bị khách hàng chiếm dụng.

Ngoài ra, SMC cũng sẽ kiểm soát chi phí và tăng hiệu quả sản xuất. Cụ thể, giảm tiêu hao nguyên vật liệu, năng lượng, và nhân công thông qua việc hợp lý hoá, nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất.

Công ty cũng đánh giá, xem xét dừng các hoạt động, tiếp tục thanh các tài sản hay dây chuyền sản xuất có hiệu quả kém nhằm giảm định phí và bổ sung nguồn vốn phục vụ cho những hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn.

Doanh nghiệp cũng cho hay biến động về chính sách thuế quan, khủng hoảng về chính trị trên toàn cầu đã ảnh hưởng xấu và trực tiếp thị trường tiêu thụ thép, giá cả có xu hướng giảm, ... dẫn đến khách hàng thận trọng hơn trong việc mua hàng hoá, nguyên liệu.

Việc tối ưu hóa lượng hàng tồn kho nhằm tăng vòng quay hàng tồn kho, tăng hiệu quả hoạt động và giảm áp lực tài chính. Chủ động thanh lý hàng hoá, nguyên liệu, chậm luân chuyển.

Đối với công nợ, công ty thiết lập quy trình kiểm soát công nợ chặt chẽ, đàm phán khoản chiết khấu thanh toán cho khách hàng thanh toán trước hạn nhằm rút ngắn thời hạn thu hồi công nợ, dòng vốn kinh doanh được luân chuyển nhanh hơn, tạo hiệu quả.

Đàm phán gia hạn, sắp xếp kéo dài thời gian thanh toán cho nhà cung cấp nhằm giảm áp lực dòng tiền ngắn hạn.

Ngày 25/9 tới đây, SMC sẽ tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 tại TP HCM. Nội dung họp nhằm bầu bổ sung hai thành viên HĐQT và hai thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2021 - 2025. ■

Phụ lục

NGUỒN THAM KHẢO

Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA)
Hiệp hội Thép thế giới (Worldsteel)
Bộ Công Thương
Mysteel
Platts

Chứng khoán VCBS
Fitch Ratings
Investing.com
VNSteel

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường thép tháng 8/2025” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP:

- Mục Báo cáo hàng hóa - Chuyên mục Hàng hóa VietnamBiz
- Báo cáo thị trường thép tháng 5/2025
- Báo cáo thị trường thép quý II/2025
- Báo cáo thị trường thép tháng 7/2025

THỰC HIỆN:

Nội dung: **Phạm Mơ, Hoàng Kiều, Lan Hương**

Thiết kế: **Vân Miên**

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, XIN LIÊN HỆ TỚI:

Mrs. Trịnh Huyền Trang

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 5 - Tòa nhà COMPA Building - 293 Điện Biên Phủ - Phường Gia Định - TP Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5 - ngõ 38A - Phố Trần Phú - Phường Ba Đình - TP Hà Nội

Hotline: 0938.1892224

Email: info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  VIETNEWS CORP